

Bản án số: 115/2019/HSST
Ngày 27 tháng 6 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hùng, bà Nguyễn Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa: Bà Thân Thanh Huyền - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/QĐXX- ST ngày 10/6/2019 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Minh Th - Sinh năm 1985.

HKTT: Tổ 73A, phố Thắng Lợi, phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Phạm Minh Đ, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Ngh, sinh năm 1961; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Có chồng là: Bùi Văn Dũng, sinh năm 1985; Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01. Tại Quyết định số 14/QĐ-TA ngày 30/6/2016 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 13/6/2018, Thanh đã chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: Ngày 17/12/2018 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” để điều tra, xử lý về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 21/5/2019 tại bản án số 44/2019/HSST Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, Hà Nội xử phạt 08 năm tù, được trừ những ngày đã tạm giữ từ ngày 09/12/2018 đến ngày 18/12/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2018, đến ngày 02/01/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị can tại ngoại. (có mặt).

2/ Nguyễn Quang H - Sinh năm 1984.

HKTT: Số 53, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Nguyễn Bá Ph, sinh năm 1941; Mẹ

đẻ: Bùi Thị M, sinh năm 1948; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 03. Có vợ là: Hoàng Thị Nhân, sinh năm 1984 (đã ly hôn); Có 01 sinh năm 2005; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 Tại Bản án số 324/2015/HSST ngày 29/10/2015 của TAND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 23/8/2018 Huy chấp hành xong hình phạt tù ra trại và đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Nhân thân:

+ Ngày 28/10/2002 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Đến ngày 31/10/2003 Huy chấp hành xong quyết định.

+ Năm 2003 bị Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” (quá trình xác minh thể hiện do cơ quan quản lý không có hồ sơ lưu giữ nên không xác định hình thức xử phạt).

+ Tại Bản án số 178/2005/HSST ngày 25/7/2005 của TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Đến ngày 09/8/2006 Huy chấp hành xong hình phạt tù ra trại và đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

+ Ngày 15/4/2015 bị Công an phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 11/5/2015 Huy đã chấp hành xong việc nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **24/12/2018**, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

3/ Nguyễn Thị Y - Sinh năm 1998.

HKTT: Thôn Thanh Lâm, xã Hoàng Lương, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Nguyễn Văn H, sinh năm 1959; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1961; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ 05.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01. Tại Quyết định số 05/2016/QĐ-TA ngày 20/5/2016 của TAND huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Đến ngày 09/11/2017 Y chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: Ngày 09/01/2019 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang, tạm giữ sau đó khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 31/5/2019 tại bản án số 101/2019/HSST Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 26 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2018 đến ngày 02/01/2019. (Hiện bản án chưa có hiệu lực pháp luật)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2018, đến ngày 02/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Sau đó đến ngày

09/01/2019, bị can bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn bắt, tạm giữ, tạm giam về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Người bị hại: anh Nguyễn Văn Quang, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Trú tại thôn Thiêm Xuyên, xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Phạm Minh Th, sinh năm 1985, HKTT: Phố Thắng Lợi, phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Nguyễn Quang H, sinh năm 1984, HKTT: Số 53, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội và Nguyễn Thị Y, sinh năm 1998, HKTT: Thôn Thanh Lâm, xã Hoàng Lương, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang có quan hệ bạn bè quen biết nhau, cả ba đều là những đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền chi tiêu cá nhân, Thanh, Huy và Yên đã rủ nhau đi trộm cắp tài sản (xe máy) đem bán lấy tiền chi tiêu. Cụ thể:

Do trước đó, Th, H và Y đã hẹn và rủ nhau đi trộm cắp tài sản nên khoảng 22h ngày 22/12/2018, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Liberty màu đỏ (không đeo biển kiểm soát), số máy: M731M4019079, số khung: RP8M73100BV019077 chở Th đi từ địa bàn thành phố Hà Nội đến phòng trọ của Y thuê ở khu phố Tam Lư, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi Thanh mang theo 01 bộ vạm phá khóa xe mô tô (gồm: 01 vạm có một đầu hình lục lăng, một đầu được mài dẹt và 01 tay công) để trong cốp xe mô tô Liberty. Khoảng 23h cùng ngày thì H và Th đi đến phòng trọ của Y. Lúc này tại phòng trọ của Y, ngoài Y ra còn có Ngô Đức Quang, sinh năm 1997, HKTT: Thôn Dương Sơn, xã Tam Sơn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (là bạn trai của Y) đang ngồi chơi ở đó. Gặp Y, Th bảo với Y đưa Th đi tìm xe máy của người để sơ hở thì trộm cắp. Y đồng ý, sau đó Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Liberty chở Y ngồi sau chỉ đường đi đến quán game TV thuộc địa bàn phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn dừng xe quan sát một lúc thấy không thể thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô ở quán này được nên Th bảo Y đưa đến địa điểm khác. Y tiếp tục chỉ đường cho Th điều khiển xe mô tô đi đến quán game TK thuộc địa bàn khu phố Lê Hồng Phong, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn. Đến nơi, Th dừng xe ở vị trí đối diện quán game quan sát thấy trước cửa quán có để rất nhiều xe mô tô, xung quanh không có người trông giữ, thấy điều kiện sơ hở nên Thanh và Y đi quay về rủ thêm H cùng thực hiện hành vi trộm cắp. Đến khoảng 23h30' cùng ngày thì Th điều khiển xe mô tô chở Y quay về đến phòng trọ của Y để rủ thêm H, sau đó Th lại điều khiển xe mô tô Liberty chở Y đi ra quán game TK trước. Khi cả hai đi đến đoạn cách vị trí quán game khoảng 5m thì Th xuống xe bảo với Y đi xe mô tô vào trong quán trước để Th vào sau. Th đứng ngoài sau đó sử dụng điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng, gắn sim thuê bao số 0387.072.483 của Th gọi cho H theo số thuê bao 0394.729.332 lắp trong máy điện thoại Nokia của H để hẹn H khi nào đến quán game TK thì gọi điện thoại thông báo cho Th biết. Gọi điện thoại cho H xong, Th đi vào trong quán game TK cùng Y giả vờ là khách ngồi chơi điện tử.

Sau khi Th và Y đi được một lúc thì H và anh Ngô Đức Quang (anh Quang đi theo H và không biết H cùng Y và Th đi trộm cắp tài sản) ra bắt xe taxi đi đến quán game TK. Khi cả hai đi đến khu vực chợ Giàu thuộc phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn thì H bảo anh Quang xuống xe đứng ở đó chờ để một mình H đi đến gặp Th và Y. Sau khi anh Quang xuống xe, H tiếp tục đi xe taxi đến quán game TK. Khi đi gần đến quán game, cách khoảng 10m thì H xuống xe gọi điện thoại thông báo cho Th biết là H đã đi đến nơi. Sau khi nhận được điện thoại của H, Th đi ra ngoài quán game TK điều khiển xe Liberty ra gặp H và nói: “Khi nào em nháy máy anh vào lấy cho em” (nghĩa là khi nào Th gọi điện nháy máy thì khi đó Th đã phá được ổ khóa xe mô tô thì H vào lấy xe mang xe đi). Vừa nói Th vừa chỉ cho H biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng - đen - bạc, BKS: 99D1-245.92 của anh Nguyễn Văn Quang, sinh năm 2000, trú tại Thiểm Xuyên, xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đang dựng trước cửa quán game TK, được H đồng ý. Nói xong, Th điều khiển xe Liberty quay vào trước cửa quán game TK đỗ cạnh chiếc xe mô tô vừa chỉ cho H, sau đó xuống xe mở cốp lấy bộ văm phá khóa sử dụng để phá mở ổ khóa điện chiếc xe Wave α . Sau một lúc thì phá mở được, Th cất bộ văm phá khóa vào trong cốp xe Liberty rồi đi vào trong quán game TK, đồng thời ra hiệu lệnh cho H đi đến để mang chiếc xe Wave α đi. Ngay sau khi nhận được hiệu lệnh của Th, lúc này vào khoảng 23h45’ cùng ngày, H nhanh chóng đi đến gần chiếc xe Wave α rồi ngồi lên xe đề nổ máy điều khiển đi về khu vực gần phòng trọ của Y dừng xe đứng chờ khoảng 15 phút sau thì Th và Y đi xe mô tô Liberty về. Trên đường về Th và Y nhìn thấy anh Quang đang đi bộ trên đường nên Th bảo anh Quang ngồi lên xe để Th chở cả Y và anh Quang đi về phòng trọ của Y. Sau đó Y và anh Quang đi vào trong phòng trọ, còn một mình Th điều khiển xe Liberty đến gặp H tại điểm hẹn ở gần phòng trọ của Y. Sau đó H và Th đổi xe cho nhau, H điều khiển chiếc xe Liberty, còn Th điều khiển xe Wave α trộm cắp được, cả hai đi về địa bàn thành phố Hà Nội thuê nhà nghỉ qua đêm.

Đến rạng sáng ngày 23/12/2018 thì H thức dậy điều khiển chiếc xe trộm cắp được đi đến nhà bạn là anh Nguyễn Tất Thắng, sinh năm 1983, trú tại số 5A, ngõ 148 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội, sau đó tại nhà anh Thắng, H đã sử dụng tay để tháo biển kiểm soát của xe ra cất vào trong gầm bàn uống nước nhà anh Thắng.

Cùng ngày 23/12/2018, sau khi anh Nguyễn Văn Quang phát hiện mình bị mất trộm chiếc xe, anh đã làm đơn trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn.

Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 24/12/2018 Cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn đã ra Lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Minh Th, Nguyễn Quang H và Nguyễn Thị Y.

Quá trình điều tra, ngày 24/12/2018 Nguyễn Quang H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn chiếc xe mô tô trước đó cùng đồng phạm trộm cắp được. Chiếc xe có đặc điểm nhãn hiệu Honda Wave α , sơn màu trắng - đen - bạc, số máy: HC12E7016422, số khung: RLHHC1257FY016960 (xe không gắn biển kiểm soát). Phạm Minh Th tự nguyện giao nộp 01 bộ văm phá khóa (gồm: 01 văm có một đầu hình lục lăng,

một đầu được mài dẹt và 01 tay công) và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Liberty, sơn màu đỏ, số máy: M731M4019079, số khung: RP8M73100BV019077, xe không đeo biển kiểm soát.

Sau khi được Cơ quan điều tra thông báo, ngày 27/12/2018 anh Nguyễn Tất Thắng đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn 01 biển kiểm soát xe mô tô 99D1-245.92.

Trên cơ sở yêu cầu định giá của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn, ngày 29/12/2018, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Từ Sơn ban hành Bản kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐĐG, kết luận: *“01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, sơn màu trắng - đen - bạc, số khung: RLHHC1257FY016960, số máy: HC12E7016422 có giá trị 14.500.000đ”*.

Quá trình điều tra chiếc xe trên xác định là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Đa, sinh năm 1974, trú tại thôn Thiêm Xuyên, xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 23/12/2018, anh Nguyễn Văn Quang, sinh năm 2000 là con trai ông Đa đã sử dụng chiếc xe đi đến quán game TK chơi thì bị mất trộm nên ngày 08/3/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cùng chiếc BKS: 99D1-245.92 cho ông Đa. Tại Cơ quan điều tra ông Đa đã nhận lại đầy đủ tài sản của mình, về trách nhiệm dân sự đến nay ông không yêu cầu gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Liberty màu đỏ, không đeo biển kiểm soát, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mang tên đăng ký anh Trần Tiến Thành, sinh năm 1989, trú tại 34, ngõ 49 Vân Hồ 2, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Anh Thành xác nhận đã mua xe và đăng ký chủ sở hữu từ năm 2011, sau đó anh đã bán chiếc xe cho một người không quen biết, đến nay anh Thành không đề nghị gì đối với chiếc xe. Tại cơ quan điều tra, bị cáo H khai trước đó Huy mượn được của một người tên là Hải ở Quảng Ninh và H không biết lý lịch, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe để điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 02 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Oppo màu trắng và 01 chiếc nhãn hiệu Nokia, kèm theo 02 số thuê bao được Thanh và H sử dụng để liên lạc với nhau trong quá trình thực hiện hành vi trộm cắp. Quá trình điều tra, Th và H khai sau đó đã bị rơi mất ở vị trí nào đến nay Th và H không nhớ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Bản cáo trạng số 73/CTr - VKS ngày 18/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1, Điều 173 BLHS.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp xe máy của anh Quang ngày 22/12/2018 là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo tội *“Trộm cắp tài sản”* là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của

các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1, Điều 173 BLHS; Điều 38; điểm s, n, khoản 1, Điều 51; điều 56 BLHS.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh Th từ 13 tháng tù đến 16 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 08 (Tám) năm tù của bản án số 44/2019/HSST ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 09 năm 01 tháng đến 09 năm 04 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ tạm giam.

Áp dụng khoản 1, Điều 173 BLHS; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h, khoản 1, điều 52 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 17 tháng tù đến 20 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2018.

Áp dụng khoản 1, Điều 173 BLHS; Điều 38; điểm s, n, i khoản 1, Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Y từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2019, được trừ thời gian tạm giữ tạm giam trước đó.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47, BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vạm phá khóa (gồm: 01 vạm có một đầu hình lục lăng, một đầu được mài dẹt và 01 tay công).

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe máy đã được trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra giải quyết ở vụ án này.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với biên bản bắt người khẩn cấp, lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, biên bản định giá. Đã đủ căn cứ khẳng định, ngày 22/12/2018, các bị cáo Phạm Minh Th, Nguyễn Quang H, Nguyễn Thị Y đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản chiếc xe máy của anh Quang, tài sản trị giá là **14.5000.000đ**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 BLHS, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố các bị cáo tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến

quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang nghi ngờ lẫn nhau.

Đối với các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã bị đưa ra xét xử. Do vậy với các bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51, bị cáo Th và Y phạm tội trong thời gian mang thai, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 51, bị cáo Yên phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 51BLHS nên cần áp dụng các tình tiết này cho các bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47, BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vạm phá khóa (gồm: 01 vạm có một đầu hình lục lăng, một đầu được mài dẹt và 01 tay công). Dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe máy đã được trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra giải quyết ở vụ án này.

Đối với chiếc xe mô tô Liberty hiện Công an thị xã Từ Sơn vẫn đang tạm giữ để điều tra làm rõ cần chấp nhận.

Liên quan trong vụ án có anh Ngô Đức Quang là người có mặt ở phòng trọ của Y khi Th nói chuyện với Y và H về việc đi đến quán game TK để trộm cắp xe mô tô và là người cùng đi xe taxi với H đến quán game TK. Quá trình điều tra xác định khi Th, H, Y rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô tại quán game TK và khi anh Quang đi xe taxi cùng H, anh Quang không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Quang là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Tất Thắng sau khi H cùng đồng phạm trộm cắp được chiếc xe mô tô Wave α của anh Nguyễn Văn Quang tại địa bàn thị xã Từ Sơn, H đã sử dụng chiếc xe đi đến nhà anh Thắng và tại nhà anh Thắng, H đã tháo biển kiểm soát của chiếc xe ra, sau đó cất giấu dưới gầm bàn uống nước nhà anh Thắng. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định lúc đó anh Thắng không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Thắng là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Y là thành viên trong hộ nghèo vì vậy miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Th, Nguyễn Quang H, Nguyễn Thị Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1, Điều 173 BLHS; Điều 38; điểm s, n, khoản 1, Điều 51; điều 56 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh Th 13 (Mười ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 08 (Tám) năm tù của bản án số 44/2019/HSST ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 09 (Chín) năm 01 (Một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ tạm giam của hai bản án là từ ngày 09/12/2018 đến ngày 18/12/2018 và từ ngày 24/12/2018 đến ngày 02/01/2019.

Áp dụng khoản 1, Điều 173 BLHS; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, điều 52 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2018. Tiếp tục giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 27/6/ 2019 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1, Điều 173 BLHS; Điều 38; điểm s, n, i khoản 1, Điều 51 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Y 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ tạm giữ, tạm giam 09/01/2019, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 24/12/2018 đến ngày 02/01/2019.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47, BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vạm phá khóa (gồm: 01 vạm có một đầu hình lục lăng, một đầu được mài dẹt và 01 tay công). Dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Theo biên bản bàn giao giữa Công an thị xã Từ Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh ngày 13/5/2019.

- Về án phí: Bị cáo Phạm Minh Th, Nguyễn Quang H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST. Miễn án phí hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị Y.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- THADS thị xã Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hs, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa